

Số: 68 /2024/QĐ-UBND

Long An, ngày 11 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên;

Căn cứ Quyết định số 33/2023/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 2259/TTr-SKHCCN ngày 21 tháng 11 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Long An;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Phòng: KTTC, VHXX;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, Quoc.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Lâm

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý công nghệ trên địa bàn tỉnh Long An
(ban hành kèm theo Quyết định số 68 /2024/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Long An)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định việc phối hợp quản lý giữa các sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây ghi tắt là UBND cấp huyện), các tổ chức, cá nhân có liên quan về công tác thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư, hoạt động chuyển giao công nghệ; xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; thực hiện thủ tục giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

- Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật và Quy chế này.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị.
- Bảo đảm tính khách quan, chế độ bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan của các dự án đầu tư.
- Cơ quan, đơn vị nhận được đề nghị phối hợp thì thực hiện đảm bảo tính kịp thời, đúng nội dung đề nghị phối hợp; trường hợp không thể đáp ứng nội dung đề nghị phối hợp phải thông báo rõ lý do bằng văn bản cho cơ quan, đơn vị đề nghị phối hợp.
- Tuân thủ nguyên tắc trong hoạt động thanh tra, kiểm tra liên quan đến các tổ chức, cá nhân đầu tư dự án trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư liên quan đến công nghệ.
2. Trao đổi trực tuyến, trực tiếp hoặc gửi công văn đề nghị phối hợp; thông báo bằng văn bản kết quả xử lý đối với các dự án đầu tư có yếu tố công nghệ trên địa bàn tỉnh; cung cấp các tài liệu, báo cáo chuyên đề liên quan đến các dự án đầu tư có yếu tố công nghệ trên địa bàn tỉnh.
3. Trao đổi thông qua các hoạt động tập huấn, hội nghị, hội thảo.
4. Các hình thức phối hợp khác.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 5. Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ.
2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thực hiện các quy định về xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; thực hiện thủ tục giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.
3. Chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư, hoạt động chuyển giao công nghệ; phối hợp xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; phối hợp thực hiện thủ tục giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư.
4. Phối hợp với Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan điều tra, khảo sát các doanh nghiệp trong, ngoài các khu công nghiệp, khu kinh tế về đánh giá trình độ và năng lực công nghệ sản xuất của doanh nghiệp theo quy định.
5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát các quy định liên quan đến quản lý công nghệ; kịp thời kiến nghị các cơ quan Trung ương, địa phương ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến quản lý công nghệ phù hợp với tình hình thực tiễn.

6. Theo dõi, thống kê, tổng hợp hoạt động thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư, hoạt động chuyển giao công nghệ; hoạt động xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; hoạt động thực hiện thủ tục giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

8. Hằng năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ về hoạt động thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư, hoạt động chuyển giao công nghệ; hoạt động xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; hoạt động thực hiện thủ tục giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án đầu tư xây dựng có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ. Phối hợp tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan điều tra, khảo sát các dự án đầu tư bên ngoài các khu công nghiệp, khu kinh tế về đánh giá trình độ công nghệ đúng theo quy định.

3. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong giải quyết những khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đối với các dự án đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ trong việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp cung cấp thông tin các doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 7. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án đầu tư xây dựng có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ. Phối hợp tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý

kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư xây dựng theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết các những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát công nghệ dự án đầu tư lồng ghép với công tác kiểm tra, giám sát dự án đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án đầu tư xây dựng có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ.

2. Phối hợp tham gia hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư xây dựng theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, giám sát công nghệ trong dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Cung cấp số liệu các dự án đầu tư xây dựng có liên quan đến công nghệ khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 9. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án đầu tư xây dựng có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ thuộc lĩnh vực quản lý (tài nguyên, khoáng sản, môi trường, quản lý, xử lý chất thải,...).

2. Phối hợp tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Cung cấp số liệu các dự án được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, thẩm định cấp giấy phép môi trường có sử dụng công nghệ khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 10. Sở Công Thương

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án đầu tư xây dựng có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ thuộc lĩnh vực quản lý (năng lượng, hóa chất,...).

2. Phối hợp tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Cung cấp số liệu các dự án đầu tư nhà máy điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, điện rác, điện khí, hóa chất, các dự án theo ngành, lĩnh vực quản lý, ... khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao; dự án đầu tư xây dựng có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ thuộc lĩnh vực quản lý (sản xuất phân bón, chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm, ...).

2. Phối hợp tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Cung cấp số liệu các dự án đầu tư thuộc ngành lĩnh vực quản lý (sản xuất phân bón, chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm, ...) khi có đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 12. Các sở, ngành có liên quan

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư; xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; thực hiện thủ tục giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư theo quy định.

2. Phối hợp tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 13. UBND cấp huyện

1. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, tổ chức liên quan thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ dự án đầu tư; xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên; thực hiện thủ tục giám định chất lượng và giá trị máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ trong dự án đầu tư theo quy định đối với dự án thuộc cấp huyện quản lý.

2. Phối hợp tham gia Hội đồng tư vấn khoa học và công nghệ có ý kiến về công nghệ đối với các dự án đầu tư theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

3. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về thẩm định công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý công nghệ và nhiệm vụ theo Quy chế này.

2. Hằng năm, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét và quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Lâm
Nguyễn Minh Lâm